ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG HẢI NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Hải Ninh, ngày 13 tháng 11 năm 2026

BẢN TỰ ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ ĐẠT CHUẨN CÁC TIÊU CHÍ, CHỈ TIÊU TIẾP CẬN PHÁP LUẬT

Tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Nội dung tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Mức độ đạt chuẩn theo quy định	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá	Tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Chữ ký của công chức phụ trách
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Tiêu chí 1	**Ban hành văn bản quy phạm pháp luật**	**Đạt 03/03 chỉ tiêu**	Chỉ tiêu 1: Đạt; Chỉ tiêu 2: Đạt; Chỉ tiêu 3: Đạt	**Đạt 03/03 chỉ tiêu**		
Chỉ tiêu 1	***Văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã được ban hành đúng thời hạn và đúng quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật***	***Đạt 01/01 nội dung***	Nội dung 1: Đạt	***Đạt 01/01 nội dung***		
	Tỷ lệ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân,	100%	**Kết quả: 1/1=100%** Cách xác đinh: Mẫu số là 01 Quyết	Đạt	1. Danh mục Quyết định quy phạm pháp luật do UBND phường ban hành năm 2026 (1 văn bản)	

Tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Nội dung tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Mức độ đạt chuẩn theo quy định	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá	Tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Chữ ký của công chức phụ trách
	Quyết định của Uỷ ban nhân dân cấp xã được ban hành đúng thời hạn và đúng quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật		định QPPL của UBND phường ban hành trong kỳ, gồm: Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 02/11/2026 về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn phường Hải Ninh. HĐND phường không ban hành Nghị quyết QPPL; trong kỳ không có nội dung được cơ quan cấp trên giao ban hành văn bản QPPL có thời hạn. Tử số là 01 văn bản đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự (đã thẩm định); không văn bản nào bị đình chỉ thi hành, bãi bỏ hoặc kiến nghị xử lý		2.Văn bản số 90/UBND-VP ngày 21/01/2026 về việc giao tham mưu ban hành văn bản QPPL 3. Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 02/11/2026 về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn phường Hải Ninh	
Chỉ tiêu 2	***Dự thảo Văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND cấp xã được truyền thông trong quá trình xây dựng theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật***	***Đạt 01/01 nội dung***	Nội dung 1: Đạt	***Đạt 01/01 nội dung***		

Tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Nội dung tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Mức độ đạt chuẩn theo quy định	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá	Tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Chữ ký của công chức phụ trách
	Tỷ lệ % = (Tổng số dự thảo Nghị quyết của HĐND, Quyết định UBND cấp xã được truyền thông trong quá trình xây dựng theo quy định/Tổng số Nghị quyết của HĐND, Quyết định của UBND cấp xã phát sinh trong năm đánh giá phải ban hành) x 100	100%	**Kết quả 1/1=100%** Cách xác định: Mẫu số là 01 dự thảo Quyết định QPPL của UBND phường phải truyền thông trong quá trình xây dựng (dự thảo Quy chế thực hiện dân chủ cơ sở).	Đạt	1.Công văn số 1213/UBND-VHXH ngày 13/8/2026 V/v đề nghị góp ý về dự thảo Quyết định ban hành Quy chế thực hiện dân chủ cơ sở ở phường Hải Ninh 2.Công văn số 1593/UBND-VHXH ngày 02/10/2026 V/v đề nghị góp ý về dự thảo Quyết định ban hành Quy chế thực hiện dân chủ cơ sở ở phường Hải Ninh (lần 3) 3.Tin bài truyên thông dự thảo Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 13/8/2026. https://haininh.hatinh.gov.vn/vi/bai-viet/de-nghi-gop-y-du-thao-quyet-dinh-ban-hanh-quy-che-thuc-hien-dan-chu-o-co-so-tren-dia-ban-phuong-hai-ninh	
Chỉ tiêu 3	***Thực hiện tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND cấp xã theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy***	***Đạt 01/01 nội dung***	Nội dung 1: Đạt	***Đạt 01/01 nội dung***		

Tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Nội dung tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Mức độ đạt chuẩn theo quy định	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá	Tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Chữ ký của công chức phụ trách
	phạm pháp luật					
	Tỷ lệ % = (Tổng số Nghị quyết của HĐND, Quyết định UBND cấp xã được thực hiện tự kiểm tra theo quy định/Tổng số Nghị quyết của HĐND, Quyết định của UBND cấp xã phải thực hiện kiểm tra theo quy định trong năm đánh giá) x 100.	100%	**Kết quả: 1/1=100%** Cách xác định: Mẫu số là 01 Quyết định QPPL ban hành trong kỳ (Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND). Tử số là 01 đã được tự kiểm tra (Báo cáo 109/BC-VP ngày 13/11/2026); không phát hiện nội dung trái pháp luật.	Đạt	1. Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 02/11/2026 về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn phường Hải Ninh 2.Báo cáo 109/BC-VP ngày 13/11/2026 báo cáo tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật.	
Tiêu chí 2	**Tiếp cận thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật**	**Đạt 07/07 chỉ tiêu**	Chỉ tiêu 1: Đạt; Chỉ tiêu 2: Đạt; Chỉ tiêu 3: Đạt; Chỉ tiêu 4: Đạt; Chỉ tiêu 5: Đạt; Chỉ tiêu 6: Đạt; Chỉ tiêu 7: Đạt	**Đạt 07/07 chỉ tiêu**		
Chỉ tiêu 1	***Thực hiện lập, cập nhật Danh mục thông tin phải được công khai, Danh mục thông tin***	***Đạt 02/02 nội dung***	Nội dung 1: Đạt; Nội dung 2: Đạt	***Đạt 02/02 nội dung***		

Tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Nội dung tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Mức độ đạt chuẩn theo quy định	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá	Tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Chữ ký của công chức phụ trách
	công dân được tiếp cận có điều kiện theo quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin					
	1. Thực hiện lập, cập nhật Danh mục thông tin phải được công khai, Danh mục thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện	Đạt 01/01 nội dung	**Kết quả: đã lập, cập nhật Danh mục thông tin phải được công khai và Danh mục thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện.** Cách xác định: Quyết định số 1018/QĐ-UBND ngày 23/10/2026 của UBND phường ban hành 02 danh mục; quyết định số 1063/QĐ-UBND ngày 02/11/2026 ban hành quy chế cung cấp thông tin cho công dân; Quyết định 1128 ngày 05/ 11/2026 phân công công chức đầu mối cung cấp thông tin	Đạt	1. Quyết định số 1063/QĐ-UBND ngày 02/11/2026 ban hành quy chế cung cấp thông tin cho công dân. 2.Quyết định số 1018/QĐ-UBND ngày 23/10/2026 của UBND phường ban hành Danh mục thông tin phải được công khai và danh mục thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện. 3. Quyết định 1128/QĐ-UBND ngày 05/ 11/2026 phân công công chức đầu mối cung cấp thông tin.	
	2. Đăng tải hoặc niêm yết Danh mục thông tin	*Đạt 01/01 nội dung*	**Kết quả: Đã đăng trên Trang TTĐT và niêm yết tại trụ sở UBND phường.** Cách xác định: Danh mục thông tin đăng tải tại chuyên mục "Tiếp cận	Đạt	1.Chuyên mục "Tiếp cận thông tin" trên Trang TTĐT phường: https://haininh.hatinh.gov.vn/vi/chuyen-muc/tiep-can-thong-tin 2.Quy chế cung cấp thông tin (QĐ 1063):	

Tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Nội dung tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Mức độ đạt chuẩn theo quy định	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá	Tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Chữ ký của công chức phụ trách
			thông tin" trên trang TTĐT phường Ngày 02/11/2026; niêm yết tại trụ sở UBND phường		https://haininh.hatinh.gov.vn/vi/bai-viet/ubnd-phuong-hai-ninh-ban-hanh-quy-che-cung-cap-thong-tin-cho-cong-dan 3. Danh mục thông tin phải được công khai (QĐ 1018): https://haininh.hatinh.gov.vn/vi/bai-viet/ubnd-phuong-hai-ninh-ban-hanh-danh-muc-thong-tin-phai-duoc-cong-khai 4. Phân công đầu mối cung cấp thông tin (QĐ 1128) 5.Hình ảnh chụp bảng niêm yết và ảnh đăng tải Quy chế, Danh mục thông tin tại trụ sở UBND phường	
Chỉ tiêu 2	***Thực hiện công khai văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân cấp xã sau khi ban hành theo quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin***	***Đạt 01/01 nội dung***	Nội dung 1: Đạt	***Đạt 01/01 nội dung***		
	Tỷ lệ % = (Tổng số Nghị quyết của HĐND, Quyết	**100%**	**Kết quả: 1/1=100%** Cách xác định: Mẫu số là 01 Quyết	Đạt	1. Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 02/11/2026 về việc ban hành Quy chế thực hiện	

Tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Nội dung tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Mức độ đạt chuẩn theo quy định	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá	Tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Chữ ký của công chức phụ trách
	định UBND cấp xã sau khi ban hành công khai theo quy định/ Tổng số Nghị quyết của HĐND được thông qua và Quyết định của UBND cấp xã phải thực hiện công khai theo quy định trong năm đánh giá) x 100.		định PQPL phải công khai sau khi ban hành. Tử số là 01 Quyết định đã đăng tải trên TTDT phường : Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND đăng ngày 02/11/2026		dân chủ ở cơ sở trên địa bàn phường Hải Ninh. Tin bài: https://haininh.hatinh.gov.vn/vi/ 2. Thông cáo báo chí số 1118/TB-UBND ngày 17/11/2026 của UBND phường.	
Chỉ tiêu 3	***Thực hiện cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin***	***Đạt 01/01 nội dung***	Nội dung 1: Đạt	***Đạt 01/01 nội dung***		
	Tỷ lệ % = (Tổng số thông tin đã cung cấp đúng thời hạn, chính xác đầy đủ, đúng hình thức theo quy định của pháp luật/ Tổng số thông tin yêu cầu đủ điều kiện cung trong năm đánh giá) x 100. (Trong năm	100%	**Kết quả: Không phát sinh yêu cầu cung cấp thông tin trong kỳ.** Cách xác định: Theo sổ theo dõi cung cấp thông tin theo yêu cầu của UBND phường năm 2026, từ ngày 01/01/2026 đến ngày 31/10/2026 không có yêu cầu cung cấp thông tin, không có khiếu nại, kiến nghị liên quan. UBND đã ban hành Quy	Đạt	1.Sổ theo dõi cung cấp thông tin theo yêu cầu năm 2026	

Tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Nội dung tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Mức độ đạt chuẩn theo quy định	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá	Tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Chữ ký của công chức phụ trách
	đánh giá không có yêu cầu cung cấp thông tin được xác định đạt chỉ tiêu này)		chế cung cấp thông tin (quyết định số 1063/QĐ-UBND) và phân công công chức đầu mối (Quyết định 1128/QĐ-UBND			
Chỉ tiêu 4	***Ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật hằng năm theo quy định của pháp luật về phổ biến giáo dục pháp luật***	***Đạt 02/02 nội dung***	Nội dung 1: Đạt; Nội dung 2: Đạt	***Đạt 02/02 nội dung***		
	1. Ban hành kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật hằng năm theo quy định của của pháp luật về phổ biến về giáo dục pháp luật.	Ban hành kịp thời, đúng thời hạn quy định	**Kết quả: Ban hành ngày 29/01/2026, đúng thời hạn.** Cách xác định: Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 29/01/2026 về công tác tư pháp năm 2026, Phụ lục II về PBGDPL (12 nhiệm vụ).	Đạt	Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 29/01/2026 về công tác tư pháp năm 2026.	

Tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Nội dung tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Mức độ đạt chuẩn theo quy định	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá	Tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Chữ ký của công chức phụ trách
	2. Tỷ lệ hoàn thành nhiệm vụ theo kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật hằng năm (đạt 100%). *Tỷ lệ % = (Tổng số nhiệm vụ hoạt động đã triển khai và hoàn thành trên thực tế/ Tổng số nhiệm vụ, hoạt động đề ra trong kế hoạch) x 100.*	**100%**	**Kết quả: 12/12=100%** Cách xác định: Mẫu số là 12 nhiệm vụ tại phụ lục II Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 29/01/2026 (theo Bảng kê nhiệm vụ). Tử số là 12 nhiệm vụ đã hoàn thành trong kỳ, mỗi nhiệm vụ có văn bản, sản phẩm chứng minh; nhiệm vụ bố trí kinh phí (nhiệm vụ 12) thực hiện tại Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 29/6/2026 của HĐND phường.	Đạt	1. Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 29/01/2026 về công tác tư pháp năm 2026. 2.Báo cáo số 309/BC-UBND ngày 19/10/2026 tổng kết công tác PBGDPL năm 2026. 3. Tài liệu của 12 nhiệm vụ *Nhiệm vụ 1:* Kế hoạch số 05/KH-HĐPB ngày 19/3/2026 Hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật phường năm 2026 *Nhiệm vụ 2:* Văn bản số 26/UBND-VP ngày 12/01/2026 về việc hướng dẫn công tác phổ biến, giáo dục pháp luật quý I/2026 Văn bản số 06/PBGDPL ngày 07/4/2026 về việc hướng dẫn công tác phổ biến, giáo dục pháp luật quý II/2026 Văn bản số 07/PBGDPL, 08/PBGDPL, 10/PBGDPL, 11/PBGDPL hướng dẫn PBGDPL tháng 7,8,9,10 năm 2026 *Nhiệm vụ 3:* Văn bản số 262/UBND-VP ngày 03/3/2026 về việc hưởng ứng cuộc thi tìm hiểu bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp Văn bản số 279/UBND-VHXH ngày 06/3/2026 tuyên truyền, trang trí khánh tiết Bầu cử đại biểu	

Tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Nội dung tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Mức độ đạt chuẩn theo quy định	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá	Tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Chữ ký của công chức phụ trách
					Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 – 203. Văn bản số 282/UBND-VHXH ngày 6.3.2026 đẩy mạnh tuyên truyền bầu cử trên hệ thống truyền thanh cơ sở *Nhiệm vụ 4:* Chỉ thị số 03 CT-ĐU ngày 10/10/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy phường về tiếp tục thực hiện chỉ thị 32 -CT/TW *Nhiệm vụ 5:* Kế hoạch số 195 ngày 13/10/2026 thực hiện Chỉ thị 03-CT/ĐU của Ban Thường vụ Đảng ủy phường *Nhiệm vụ 6:* Kế hoạch số 137/KH-UBND ngày 07/07/2026 triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin Kế hoạch số 58/KH-UBND ngày 30/6/2026 về thực hiện Nghị quyết 66/NQ-TW của Bộ Chính Trị Kế hoạch số 153/KH-UBND Ngày 12/8/2026 tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật về trật tự, an toàn giao thông *Nhiệm vụ 7:* Văn bản số 1316/UBND-VP ngày 25/8/2026 về hưởng ứng Cuộc thi trực tuyến "Tìm hiểu về Hiến pháp và pháp luật trong kỷ nguyên số"	

Tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Nội dung tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Mức độ đạt chuẩn theo quy định	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá	Tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Chữ ký của công chức phụ trách
					Văn bản số 1797/UBND-VP ngày 22/10/2026 về hưởng ứng cuộc thi trực tuyến "Điểm hẹn pháp luật" năm 2026. *Nhiệm vụ 8:* Kế hoạch số 90/KH-UBND ngày 15/5/2026 triển khai thực hiện công tác thi hành án hình sự tại cộng đồng và tái hòa nhập cộng đồng trên địa bàn phường Hải ninh năm 2026 *Nhiệm vụ 9:* Kê hoạch số 178/KH-UBND ngày 30/9/2026 Tổ chức thực hiện Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2026 trên địa bàn phường Hải Ninh *Nhiệm vụ 10:* Quyết định số 970/QĐ-UBND ngày 08/10/2026 về kiện toàn tuyên truyền viên pháp luật. *Nhiệm vụ 11:* Giấy mời số 216/GM-UBND ngày 04/11/2026 và chương trình hội nghị tập huấn 06/11/2026 *Nhiệm vụ 12:* Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 29/6/2026 về việc điều chỉnh , bổ sung dự toán thu, chi ngân sách nhà nước.	

Tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Nội dung tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Mức độ đạt chuẩn theo quy định	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá	Tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Chữ ký của công chức phụ trách
	số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật	***nội dung***		***nội dung***		
	Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện ít nhất 02 (hai) hoạt động về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật sau đây: - Tổ chức cuộc thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến; - Ứng dụng công nghệ số trong tập huấn phổ biến kiến thức pháp luật và kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật cho đội ngũ nhân lực làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; - Phổ biến, giáo dục pháp luật trên Cổng	≥ 02 hoạt động	**Kết quả: 03 hoạt động (≥ 02 hoạt động).** Cách xác định: 1. PBGDPL trên trang TTDT phường, chuyên mục "Phổ biến pháp luật" ; 2. PBGDPL trên mạng xã hội (Fanpage Facebook và zalo của phường. 3. Số hóa sản phẩn truyền thông PBGDPL dạng video clip.	Đạt	1. Báo cáo số 309/BC-UBND ngày 19/10/2026 tổng kết công tác PBGDPL năm 2026 (có nội dung về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số trpng PBGDPL) 2.Hoạt động 1: PBGDPL trên Trang TTĐT phường: https://haininh.hatinh.gov.vn/vi/chuyen-muc/pho-bien-phap-luat 3.Hoạt động 2: Sử dụng mạng xã hội để PBGDPL Fanpage phường: https://www.facebook.com/share/1Q2ycZKjKQ/?mibextid=wwXIfr Fanpage Công an phường Hải Ninh:	

Tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Nội dung tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Mức độ đạt chuẩn theo quy định	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá	Tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Chữ ký của công chức phụ trách
	Thông tin điện tử/Trang Thông tin điện tử của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã và có sự kết nối với Cổng Pháp luật Quốc gia (đối với cấp xã đã có Cổng/Trang thông tin điện tử); - Sử dụng mạng xã hội hoặc các nền tảng cộng đồng trực tuyến khác để thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật (ít nhất một trong các hình thức sau: Zalo OA, Facebook Fanpage, Youtube...); - Xây dựng, số hoá các tài liệu, sản phẩm truyền thông, phổ biến, giáo dục pháp luật như video clip hoặc podcast hoặc audio…;				https://www.facebook.com/share/1CiW4te4rY/?mibextid=wwXIfr 4. Hoạt động 3: Xây dựng, số hóa sản phẩm truyền thông PBGDPL (videp clip) https://www.facebook.com/share/v/19uQEuvc4H/?mibextid=wwXIfr	

Tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Nội dung tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Mức độ đạt chuẩn theo quy định	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá	Tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Chữ ký của công chức phụ trách
	- Xây dựng chatbox giải đáp pháp luật; - Phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tin nhắn điện thoại; - Hoạt động về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số khác bảo đảm phù hợp với thực tiễn.					
Chỉ tiêu 6	***Bảo đảm nguồn lực con người, kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện để triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định của pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật***	***Đạt 03/03 nội dung***	Nội dung 1: Đạt; Nội dung 2: Đạt; Nội dung 3: Đạt	***Đạt 03/03 nội dung***		
	1. UBND cấp xã bố trí công chức, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện công tác phổ biến, giáo	Bảo đảm theo quy định của Luật Phổ	**Kết quả: Đã bố trí công chức phụ trách PBGDPL, 32 tuyên truyền viên pháp luật; cơ sở vật chất, phương tiện đáp ứng yêu cầu.**	Đạt	1. Thông báo số 82/TB-VP ngày 24/11/2026 phân công nhiệm vụ lãnh đạo, công chức, viên chức và nhân viên tại Văn phòng HĐND và UBND phường Hải Ninh	

Tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Nội dung tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Mức độ đạt chuẩn theo quy định	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá	Tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Chữ ký của công chức phụ trách
	dục pháp luật, bảo đảm cơ sở vật chất, phương tiện triển khai công tác phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn cấp xã.	biến, giáo dục pháp luật và các văn hướng dẫn thi hành	Cách xác định: Thông báo số 82/TB-VP ngày 24/11/2026 phân công công chức phụ trách PBGDPL; Quyết định số 970/QĐ-UBND ngày 08/10/2026 về kiện toàn tuyên truyền viên pháp luật; hạ tầng gồm 28 cụm loa, 01 màn hình LED, 03 fanpage (CV số 866/UBND-VHXH ngày 17/6/2026).		2. Quyết định số 970/QĐ-UBND ngày 08/10/2026 về kiện toàn tuyên truyền viên pháp luật 3.Danh mục cơ sở vật chất, phượng tiện PBGDPL: Văn bản số 866/UBND-VHXH ngày 17/6/2026 (28 cụm loa, 01 màn hình LED, 03 fanpage).	
	2. Tỷ lệ nhiệm vụ về phổ biến giáo dục pháp luật trong kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật đã được ban hành bố trí kinh phí bảo đảm triển khai thực hiện.	***100%***	**Kết quả: 12/12=100%** Cách xác định: Mẫu số là 12 nhiệm vụ tại phụ lục II Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 29/01/2026; tử số là 12 nhiệm vụ được được bố trí kinh phí trong dự toán ngân sách phường năm 2026 (NQ số 14/NQ-HĐND, 17/NQ-HĐND về dự toán, điều chỉnh dự toán ngân sách 2026).	Đạt	1. Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 29/01/2026 về công tác tư pháp năm 2026, Phụ lục II về công tác PBGDPL 2.Báo cáo số 309/BC-UBND ngày 19/10/2026 tổng kết công tác PBGDPL năm 2026 (nội dung phân bổ, bố trí, sử dụng kinh phí PBGDPL) 3.Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 26/12/2025 Phân bổ và giao dự toán thu, chi	

Tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Nội dung tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Mức độ đạt chuẩn theo quy định	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá	Tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Chữ ký của công chức phụ trách
					ngân sách nhà nước năm 2026 4. Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 29/6/2026 Về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán thu, chi ngân sách nhà nước 6 tháng cuối năm 2026	
	3. Tỷ lệ tuyên truyền viên pháp luật được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật.	≥ 90%	**Kết quả: 32/32 = 100%** Cách xác định: Mẫu số là 32 tuyên truyền viên pháp luật của phường theo Quyết định 970/QĐ-UBND; tử số là 32 tuyên truyền viên được tập huấn tại Hội nghị ngày 6/11/2026 (Giấy mời số 216/GM-UBND ngày 04/11/2026) theo danh sách ký xác nhận .	Đạt	1.Quyết định số 970/QĐ-UBND ngày 08/10/2026 về kiện toàn tuyên truyền viên pháp luật 2. Giấy mời số 216/GM-UBND ngày 04/11/2026 và chương trình hội nghị tập huấn 06/11/2026 3. Tin bài hội nghị ngày 6/11/2026 https://www.facebook.com/share/p/1JMa9g3ABh/?mibextid=wwXIfr 4. Danh sách tuyên truyền viên ký xác nhận tham dự tập huấn.	

Tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Nội dung tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Mức độ đạt chuẩn theo quy định	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá	Tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Chữ ký của công chức phụ trách
Chỉ tiêu 7	***Thông tin, giới thiệu về trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật về trợ giúp pháp lý***	***Đạt 03/03 nội dung***	Nội dung 1: Đạt; Nội dung 2: Đạt; Nội dung 3: Đạt	***Đạt 03/03 nội dung***		
	1. Ban hành kế hoạch truyền thông trợ giúp pháp lý hằng năm theo quy định trợ giúp pháp lý	***Đạt 01/01 nội dung***	**Kết quả: Đã ban hành ngày 29/1/2026** Cách xác định: Kế hoạch truyền thông về trợ giúp pháp lý năm 2026 được lồng ghép tại Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 29/1/2026, gồm 06 nhiệm vụ tại phụ lục III của kế hoạch này.	Đạt	Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 29/1/2026 của UBND phường Hải Ninh về công tác tư pháp Năm 2026, Phụ lục III về công tác trợ giúp pháp lý (kế hoạch truyền thông về TGPL lồng ghép).	
	2. Tỷ lệ hoàn thành nhiệm vụ theo kế hoạch truyền thông về trợ giúp pháp lý hàng năm	***100%***	**Kết quả 6/6=100%** Cách xác định: Mẫu số là 06 nhiệm vụ truyền thông về TGPL theo kế hoạch: triển khai kế hoạch số 20/KH-STP.	Đạt	1.Văn bản số 129/UBND-VP ngày 27/01/2026 về việc đăng ký lịch truyền thông trợ giúp pháp lý năm 2026 2.Văn bản số 232/UBND-VP ngày 24/2/2026 về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 47/KH-STP ngày 12/01/2026 của Sở Tư pháp 3. Giấy mời số 216/GM-UBND ngày 04/11/2026 tập huấn kiến thức pháp luật và kỹ năng thực hiện công tác trợ giúp pháp lý cho đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật, người có uy tín	

Tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Nội dung tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Mức độ đạt chuẩn theo quy định	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá	Tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Chữ ký của công chức phụ trách
					trong cộng đồng và người làm công tác xã hội ở cơ sở . 4.Văn bản số 04/PBGDPL ngày 26/02/2026 tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. 5.Văn bản số 291/UBND-VP ngày 10/3/2026 triển khai Kế hoạch 81/KH-UBND về trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật. 6. kế hoạch 218/KH-UBND ngày 02/11/2026 thực hiện Đề án tăng cường hỗ trợ pháp lý về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn phường Hải Ninh giai đoạn 2026 – 2030.	
	3. Xây dựng chuyên mục chính sách, pháp luật về trợ giúp pháp lý trên Trang thông tin điện tử của HĐND, UBND cấp xã và được cập nhật đầy đủ kịp thời	Có chuyên mục chính sách, pháp luật và được cập nhật đầy đủ, kịp thời	**Kết quả: Có chuyên mục, cấp nhật 10 tin bài trong kỳ.** Cách xác đinh: Chuyên mục"Trợ giúp pháp lý" trên Trang TTĐT phường, cập nhật 10 tin bài.	Đạt	Ảnh chụp chuyên mục Trợ giúp pháp lý trên trang TTĐT phường: https://haininh.hatinh.gov.vn/vi/chuyen-muc/tro-giup-phap-ly	
Tiêu	**Hoà giải ở cơ sở**	***Đạt***	Chỉ tiêu 1:Đạt; Chỉ tiêu 2: Đạt; Chỉ	***Đạt***		

Tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Nội dung tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Mức độ đạt chuẩn theo quy định	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá	Tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Chữ ký của công chức phụ trách
chí 3		***04/04 chỉ tiêu***	tiêu 3: Đạt; Chỉ tiêu 4: Đạt	***04/04 chỉ tiêu***		
Chỉ tiêu 1	***Thành lập, kiện toàn tổ hoà giải và công nhận tổ trưởng tổ hoà giải, hoà giải viên theo quy định pháp luật về hoà giải cơ sở***	***Đạt 02/02 nội dung***	Nội dung 1: Đạt; Nội dung 2: Đạt	***Đạt 02/02 nội dung***		
	1. Tỷ lệ tổ hoà giải được thành lập, kiện toàn theo quy định của pháp luật về hoà giải cơ sở	***100%***	**Kết quả:9/9=100%** Cách xác định: Mẫu số là 9 tổ hòa giải được thành lập, kiện toàn tướng ứng 9 tổ dân phố theo Nghị quyết số 18/NQ-HĐND việc sắp xếp tổ dân phố trên địa bàn phường Hải Ninh (Bắc Hải, Nam Hải, Trung Hà, Kỳ Hà, Tam Hải, Tân Thắng, Tam Đồng, Bắc Ninh, Bắc Hà).Tử số là 9 tổ hòa giải được thành lập, kiện toàn đủ số lượng, thành phần theo Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013 (QĐ số 852/QĐ-	Đạt	1.Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 29/6/2026 việc sắp xếp tổ dân phố trên địa bàn phường Hải Ninh 2.Danh sách các tổ dân phố và tổ hòa giải 3. Văn bản số 1181/UBND-VP ngày 10/8/2026 về việc thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở 4.Văn bản số 82/MTTQ-BTT ngày 28/8/2026 về việc đề nghị công nhận Tổ hòa giải, Tổ trưởng tổ hòa giải ở cơ sở trên địa bàn phường Hải Ninh. 5. Quyết định số 852/QĐ-UBND ngày 11/9/2026 về việc thành lập Tổ hòa giải ở cơ sở Tổ dân phố Bắc Ninh; Quyết định số 853/QĐ-UBND ngày 11/9/2026 về việc thành lập Tổ hòa giải ở cơ sở Tổ dân phố Tam Hải; Quyết định số	

Tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Nội dung tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Mức độ đạt chuẩn theo quy định	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá	Tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Chữ ký của công chức phụ trách
			UBND, 853/QĐ-UBND, 854/QĐ-UBND, 855/QĐ-UBND, 856/QĐ-UBND, 857/QĐ-UBND, 858/QĐ-UBND, 859/QĐ-UBND, 860/QĐ-UBND); tổ hòa giải của 19 tổ dân phố cũ đã được sắp xếp, kiện toàn thành 9 tổ.		854/QĐ-UBND ngày 11/9/2026 về việc thành lập Tổ hòa giải ở cơ sở Tổ dân phố Trung Hà ; Quyết định số 856/QĐ-UBND ngày 11/9/2026 về việc thành lập Tổ hòa giải ở cơ sở Tổ dân phố Kỳ Hà; Quyết định số 855/QĐ-UBND ngày 11/9/2026 về việc thành lập Tổ hòa giải ở cơ sở Tổ dân phố Tam Đồng; ;Quyết định số 857/QĐ-UBND ngày 11/9/2026 về việc kiện toàn Tổ hòa giải ở cơ sở Tổ dân phố Bắc Hải ;Quyết định số 858/QĐ-UBND ngày 11/9/2026 về việc kiện toàn Tổ hòa giải ở cơ sở Tổ dân phố Tân Thắng ; Quyết định số 859/QĐ-UBND ngày 11/9/2026 về việc kiện toàn Tổ hòa giải ở cơ sở Tổ dân phố Nam Hải; Quyết định số 860/QĐ-UBND ngày 11/9/2026 về việc kiện toàn Tổ hòa giải ở cơ sở Tổ dân phố Bắc Hà; Kết quả: 9/9 tổ hòa giải được thành lập, kiện toàn theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013.	
	Tỷ lệ % = (Tổng số tổ hoà giải được thành lập, kiện toàn đáp ứng yêu cầu về số lượng, thành phần theo quy định của pháp luật về hoà giải ở	***100%***		Đạt	1.Hồ sơ bầu hòa giải viên của 9 tổ hòa giải.(Gồm: danh sách Tổ hòa giải viên; danh sách người tham dự bầu; biên bản biểu quyết; danh sách người được công nhận do Trưởng ban công tác mặt trận lập) 2. Quyết định thành lập, kiện toàn 9 tổ hòa giải	

Tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Nội dung tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Mức độ đạt chuẩn theo quy định	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá	Tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Chữ ký của công chức phụ trách
	cơ sở/Tổng số tổ hoà giải phải thành lập, kiện toàn trên địa bàn cấp xã) x 100 2. Tỷ lệ hoà giải viên được bầu, công nhận cho thôi theo quy định của pháp luật về hoà giải cơ sở				(QĐ số 852/QĐ-UBND, 853/QĐ-UBND, 854/QĐ-UBND, 855/QĐ-UBND, 856/QĐ-UBND, 857/QĐ-UBND, 858/QĐ-UBND, 859/QĐ-UBND, 860/QĐ-UBND). 3.Danh sách 70 hòa giải viên của phường . 4. Đề nghị cho thôi làm hòa giải viên và quyết định số 837/QĐ-UBND ngày 9/9/2026	
	Tỷ lệ % = (Tổng số hoà giải viên được bầu, công nhận, cho thôi theo quy định của pháp luật về hoà giải ở cơ sở/Tổng số hoà giải viên phải thực hiện bầu, công nhận, cho thôi trên địa bàn cấp xã) x 100	**100%**	**Kết quả: 177/177=100%** Cách xác định: Mẫu số là số hòa giải viên phải được thực hiện bầu, công nhận, cho thôi trong kỳ, gồm 70 hòa giải viên được bầu, công nhận (QĐ số 852/QĐ-UBND, 853/QĐ-UBND, 854/QĐ-UBND, 855/QĐ-UBND, 856/QĐ-UBND, 857/QĐ-UBND, 858/QĐ-UBND, 859/QĐ-UBND, 860/QĐ-UBND) và 107 hòa giải viên cho thôi (quyết định số 837/QĐ-UBND ngày 9/9/2026). Tử số là số hào giải viên được bầu, công nhận, cho thôi đúng	Đạt		

Tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Nội dung tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Mức độ đạt chuẩn theo quy định	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá	Tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Chữ ký của công chức phụ trách
			trình tự, thủ tục theo Luật Hòa giải ở có sở năm 2013.			
Chỉ tiêu 2	**Các mâu thuẫn tranh chấp, vi phạm pháp luật thuộc phạm vi hoà giải cơ sở được hoà giải kịp thời, hiệu quả theo quy định của pháp luật về hoà giải cơ sở**	**Đạt 02/02 nội dung**	Nội dung 1: Đạt; Nội dung 2: Đạt	**Đạt 02/02 nội dung**		
	1. Tỷ lệ các vụ, việc thuộc phạm vi hoà giải cơ sở được tiếp nhận, giải quyết theo quy định của pháp luật về hoà giải cơ sở	**100%**	**Kết quả: 100%** Cách xác định: Theo sổ theo dõi hoạt động hòa giải ở cơ sở của 9 tổ hòa giải và Báo cáo số 309/BC-UBND ngày 19/10/2026 tổng kết công tác PBGDPL năm 2026.	Đạt	1.Sổ theo dõi hoạt động hòa giải ở cơ sở(ghi chép theo Quyết định 889/QĐ-BTP ngày 21/4/2014 của Bộ Tư Pháp). 2.Báo cáo của 9 Tổ trưởng tổ hòa giải về tổ chức và hoạt ộng của tổ hòa giải năm 2026. 3.Báo cáo số 309/BC-UBND ngày 19/10/2026 tổng kết công tác PBGDPL năm 2026 (số liệu hòa giải ở cơ sở theo biểu mẫu thống kê ngành Tư pháp)	
	Tỷ lệ % = (Tổng số vụ, việc đã hòa giải theo quy định/Tổng số vụ,	**100%**	**100%**	Đạt		

Tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Nội dung tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Mức độ đạt chuẩn theo quy định	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá	Tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Chữ ký của công chức phụ trách
	việc hoà giải đã tiếp nhận trên địa bàn cấp xã) x 100					
	2. Tỷ lệ các vụ, việc hoà giải cơ sở được hoà giải thành	≥ 85%	**Kết quả = 100%**	Đạt	1.Sổ theo dõi hoạt động hòa giải ở cơ sở(ghi chép theo Quyết định 889/QĐ-BTP ngày 21/4/2014 của Bộ Tư Pháp). 2.Báo cáo số 309/BC-UBND ngày 19/10/2026 tổng kết công tác PBGDPL năm 2026 (số liệu hòa giải ở cơ sở theo biểu mẫu thống kê ngành Tư pháp)	
	Tỷ lệ % = (Tổng số vụ, việc hòa giải thành/Tổng số vụ, việc đã hòa giải theo quy định) x 100	≥ 85%		**Đạt**		
Chỉ tiêu 3	***Có sự phối hợp, hỗ trợ hiệu quả cá nhân, tổ chức trên địa bàn trong triển khai công tác hoà giải cơ sở***	**≥ 80% tổ hòa giải**	**Kết quả: 9/9 =100%** Cách xác định: Mẫu số là 9 tổ hòa giải trên địa bàn phường; tử số là 9 tổ có ít nhất 2 hoạt động phối hợp,	**Đạt 01/01 nội dung**	1.Danh sách 9 tổ hòa giải trên địa bàn phường. 2.Kế hoạch số 195/KH-UBND ngày 12/10/2026 triển khai thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở	

Tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Nội dung tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Mức độ đạt chuẩn theo quy định	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá	Tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Chữ ký của công chức phụ trách
			hỗ trợ: 1 Huy động thành viên lực lượng Công an, lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở, tuyên truyền viên pháp luật, luật tham gia làm hòa giải viên (Danh sách hòa giải viên từng tổ kèm QĐ số 852/QĐ-UBND, 853/QĐ-UBND, 854/QĐ-UBND, 855/QĐ-UBND, 856/QĐ-UBND, 857/QĐ-UBND, 858/QĐ-UBND, 859/QĐ-UBND, 860/QĐ-UBND). 2. Báo cáo viên cấp Tỉnh tham gia tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ hòa giải cho hòa viên của 9 tổ hòa giải		3.Văn bản số 82/MTTQ-BTT ngày 28/8/2026 về việc đề nghị công nhận Tổ hòa giải, Tổ trưởng tổ hòa giải ở cơ sở trên địa bàn phường Hải Ninh. 4. Hoạt động 1: Danh sách hòa giải viên từng tổ, trong đó có thành viên thuộc lực lượng Công an, lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở, tuyên truyền viên pháp luật, luật tham gia làm hòa giải viên 5. Hoạt động 2: Giấy mời số 121/GM-UBND ngày 27/10/2026 Hội nghị tập huấn nâng cao kiến thức pháp luật và kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ Hòa giải viên ở cơ sở; Hội nghị do UBND phường phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức ngày 28/10/2026, do báo cáo viên cấp tỉnh hướng dẫn. (Có hình Ảnh Hội nghị kèm theo)	
Chỉ tiêu 4	***Bảo đảm nguồn lực về con người và kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện để triển khai công tác hòa giải ở cơ sở theo của quy định pháp luật***	***Đạt 04/04 nội dung***	Nội dung 1: Đạt; Nội dung 2: Đạt; Nội dung 3: Đạt; Nội dung 4:Đạt.	***Đạt 04/04 nội dung***		

Tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Nội dung tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Mức độ đạt chuẩn theo quy định	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá	Tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Chữ ký của công chức phụ trách
	về hòa giải ở cơ sở					
	1. Uỷ ban nhân dân cấp xã bố trí công chức làm công tác hoà giải ở cơ sở, bảo đảm cơ sở vật chất, phương tiện triển khai công tác hoà giải ở cơ sở trên địa bàn cấp xã	Có văn bản phân công công chức cấp xã thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở; cơ sở vật chất, phương tiện bảo đảm triển khai công	**Kết quả: Có văn bản phân công công chức; cơ sở vật chất, phương tiện đảm bảo.** Cách xác định: Thông báo số 82/TV-VP ngày 24/11/2026 phân công công chức phụ trách licnh vực hòa giải ở cơ sở; 9/9 tổ dân phố được bàn giao 01 bộ máy tính, 1 máy in, 1 bàn; hệ thống 28 cụm loa truyền thanh thông minh (Văn bản số 866/UBND-VHXH ngày 17/6/2026)	Đạt	1. Thông báo số 82/TB-VP ngày 24/11/2026 phân công nhiệm vụ lãnh đạo, công chức, viên chức và nhân viên tại Văn phòng HĐND và UBND phường Hải Ninh (Phân công công chức phụ trách công tác hòa giiar ở có sở) 2.Danh mục cơ sở vật chất, phượng tiện PBGDPL: Văn bản số 866/UBND-VHXH ngày 17/6/2026 (28 cụm loa, 01 màn hình LED, 03 fanpage).	

Tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Nội dung tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Mức độ đạt chuẩn theo quy định	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá	Tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Chữ ký của công chức phụ trách
		tác hòa giải ở cơ sở				
	2. Tỷ lệ hoà giải viên được cung cấp tài liệu, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng hoà giải ở cơ sở	≥ 90%	**Kết quả: 70/70 = 100%** Cách xác đinh; Mẫu số là 70 hòa giải viên của 9 tổ hòa giải; tử số là 70 hòa giải viên được tập huấn tại hội nghị ngày 28/10/2026.	Đạt	1.Giấy mời số 121/GM-UBND ngày 27/10/2026 Hội nghị tập huấn nâng cao kiến thức pháp luật và kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ Hòa giải viên ở cơ sở 2.Danh sách hòa giải của phường 3. Danh sách hòa giải ký xác nhận tham dự tập huấn	
	3. Tỷ lệ tổ hòa giải được hỗ trợ kinh phí hoạt động đúng mức chi theo quy định	100%	**Kết quả: 9/9=100%** Cách xác định: Mẫu số là 9 tổ hòa giải; tử số là 9 tổ hòa giải được hỗ trợ kinh phí hoạt động 150.000 đồng/tổ/tháng theo Nghị quyết 130/2025/NQ-HĐND tỉnh. Trước khi sắp xếp, 19 tổ hòa giải được hỗ trợ 6 tháng đầu năm; sau sắp xếp là 9/9 tổ được hỗ trợ; tổng kinh phí đã chi 26.850.000 đồng (theo chứng từ chi)	Đạt	1.Danh sách 9 tổ hòa giải trên địa bàn phòng 2.Giấy đề nghị thanh toán; phiếu chi hỗ trợ kinh phí hoạt động; danh sách các tổ ký nhận.	

Tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Nội dung tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Mức độ đạt chuẩn theo quy định	Kết quả thực hiện	Kết quả tự đánh giá	Tài liệu chứng minh mức độ đạt các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật	Chữ ký của công chức phụ trách
	4. Tỷ lệ vụ, việc đã hoà giải được hỗ trợ thù lao cho hoà giải viên đúng mức chi theo quy định	100%	**Kết quả: 100%**	Đạt	1.Sổ theo dõi hoạt động hòa giải ở cơ sở(ghi chép theo Quyết định 889/QĐ-BTP ngày 21/4/2014 của Bộ Tư Pháp).	

VĂN PHÒNG HĐND VÀ UBND

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Người thực hiện

Hoàng Thị Linh

Người kiểm tra

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
VĂN PHÒNG HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN VÀ ỦY BAN NHÂN DÂN
P.HẢI NINH - T.HÀ TĨNH

Nguyễn Hồng Chung

U.B.N.D PHƯỜNG HẢI NINH T.HÀ TĨNH

Hồ Minh Hằng